

HỒ SƠ MẪU

Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)

1. Văn bản đề nghị theo Mẫu số 02.DT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y;

2. Bản mô tả thông tin về vùng đăng ký công nhận an toàn dịch bệnh động vật theo Mẫu số 04.DT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y.

Hồ sơ mẫu như sau:

PHỤ LỤC II

MẪU VĂN BẢN ĐĂNG KÝ

CÔNG NHẬN VÙNG AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ

Nông nghiệp và Môi trường)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ XUÂN LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v đăng ký công nhận vùng
an toàn dịch bệnh động vật

Xuân Lộc, ngày ... tháng ... năm

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật và Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc đề nghị Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản cấp Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh.

1. Đăng ký công nhận an toàn dịch bệnh

(Ghi rõ tên bệnh và tên loài động vật nuôi đăng ký công nhận an toàn).

Cúm gia cầm và Newcastle trên loài động vật nuôi đăng ký là gà.

2. Thị trường tiêu thụ

(Ghi rõ thị trường tiêu thụ: Nội địa, xuất khẩu, hỗn hợp).

Nội địa.

3. Hồ sơ đăng ký

(Liệt kê thành phần hồ sơ theo quy định).

- Văn bản đăng ký công nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật.
- Bản mô tả thông tin về vùng đăng ký an toàn dịch bệnh động vật.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH....
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC

**BẢN MÔ TẢ THÔNG TIN VỀ VÙNG ĐĂNG KÝ AN TOÀN DỊCH BỆNH
ĐỘNG VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ
Nông nghiệp và Môi trường)*

**A. BẢN MÔ TẢ THÔNG TIN VỀ VÙNG ĐĂNG KÝ AN TOÀN DỊCH
BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ XUÂN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

Xuân Lộc, ngày tháng năm

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên vùng (tên xã/tỉnh): xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện: Nguyễn Văn A

Chức vụ: Phó CT. UBND xã Xuân Lộc

Địa chỉ: xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0903.xxx.xxx Email:

Mô tả về các điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của vùng; tình hình chăn nuôi và dịch bệnh động vật trong vùng, hệ thống thú y.

- Các điều kiện tự nhiên:

+ Vị trí địa lý:

+ Địa giới hành chính:

+ Địa hình:

+ Khí hậu thời tiết:

+ Đất đai và cơ cấu sử dụng:

+ Nguồn nước:

+ Tài nguyên rừng:

+ Thông tin và các xã, thị trấn:

- Kinh tế, xã hội của vùng

+ Nông nghiệp

+ Lâm nghiệp

+ Chăn nuôi

+ Thủy sản

- Tình hình chăn nuôi và dịch bệnh động vật trong vùng, hệ thống thú y:

+ Tình hình chăn nuôi:

++ Gia súc:

++ Gia cầm:

+ Tình hình dịch bệnh động vật:

+ Hệ thống thú y: thú y nhà nước và hệ thống thú y tư nhân:

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH AN TOÀN SINH HỌC

Nội dung chính bao gồm:

1. Các biện pháp chủ động phòng bệnh cho động vật nuôi theo quy định hiện hành.

- Tiêm phòng vắc xin;
- Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng;
- Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch;
- Vệ sinh, khử trùng tiêu độc;
- Về kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y;
- Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y;
- Quản lý người hành nghề thú y;
- Về xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

2. Xác định các mối nguy (*liệt kê các mối nguy theo điều kiện tự nhiên và xã hội tại vùng*), phân tích nguy cơ.

- Các mối nguy:

+ Bên trong: dịch bệnh từng xảy ra trên địa bàn; chợ (nhập, xuất động vật sản phẩm động vật, phương tiện ra vào chợ, các hoạt động trong chợ, nước thải từ nơi khác đến hoặc từ chợ đi nơi khác, trang thiết bị); cơ sở giết mổ (cơ sở giết mổ được kiểm soát, phương tiện, con người, nước thải, nước dùng trong giết mổ, giết mổ không được kiểm soát); các hoạt động trong chăn nuôi: con giống, phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, con người, tiêm phòng,

+ Bên ngoài: Giao thông (vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, các phương tiện khác); vật chủ trung gian (chim, hổ chôn, bãi rác, sông suối, ao hồ);

- Phân tích nguy cơ

Nguy cơ càng cao thì tỷ lệ xảy ra dịch bệnh càng lớn

3. Các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn nguy cơ tác nhân gây bệnh có thể xâm nhiễm từ ngoài vào hoặc lây lan bên trong vùng.

- Tiêm phòng vắc xin
- Kiểm soát động vật, sản phẩm động vật
- Sát trùng tiêu độc

- Tuyên truyền tập huấn về phòng chống dịch bệnh

4. Kết quả thực hiện quy trình an toàn sinh học (*đánh giá kết quả theo từng quy trình và đánh giá hiệu quả việc thực hiện các quy trình*).

- Kết quả:

+ Tỷ lệ tiêm phòng toàn đàn đạt 90% (90.000 con /100.000 tổng đàn)

+ Tỷ lệ kháng thể sau tiêm phòng đạt: 99%

+ Sát trùng tiêu độc: trong năm tổ chức 02 đợt sát trùng tiêu độc với tổng diện tích là 2.000m².

- Đánh giá:

+ Được sự chỉ đạo, lãnh đạo của UBND xã và chủ động phối hợp của các ban ngành xã nên không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.....

5. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch trong quá trình triển khai thực hiện (*nếu có*).

Ghi chú: Vùng cung cấp kế hoạch an toàn sinh học và các tài liệu, số liệu chứng minh việc triển khai tại thời điểm kiểm tra thực tế tại vùng.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH GIÁM SÁT DỊCH BỆNH

Nội dung chính bao gồm:

1. Mô tả nội dung của kế hoạch giám sát dịch bệnh (*bao gồm thời gian bắt đầu giám sát, thiết kế giám sát,...*).

Đính kèm kế hoạch số .../KH-UBND ngày... tháng...năm ... của Ủy ban nhân dân xã... về phòng, chống dịch bệnh và xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật năm 20..

2. Kết quả giám sát bị động (*bao gồm thông tin về tổng đàn, tình trạng sức khỏe động vật nuôi, số lượng động vật mắc bệnh, thời gian xảy ra bệnh, số lượng mẫu xét nghiệm và kết quả xét nghiệm,...*).

Đính kèm báo cáo kết quả phòng chống dịch bệnh năm ... của UBND xã... và báo cáo tình hình dịch bệnh hàng tháng của nhân viên thú y cấp xã.

3. Kết quả giám sát chủ động (*bao gồm thông tin về tổng đàn, tần suất, thời gian lấy mẫu, số lượng mẫu, kết quả xét nghiệm,...*).

Đính kèm kết quả xét nghiệm số 999/KQ.XNVT-VR ngày 01/01/202.. của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản (đính kèm).

Ghi chú: Kết quả xét nghiệm, biên bản và báo cáo kết quả xử lý dịch bệnh trong trường hợp có kết quả dương tính với tác nhân gây bệnh - cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại vùng.

IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ DỊCH BỆNH

Nội dung chính bao gồm:

1. Các biện pháp đã áp dụng và kết quả xử lý động vật mắc bệnh.

Đính kèm báo cáo xử lý dịch bệnh (nếu có).

2. Các biện pháp phòng bệnh đã áp dụng và kết quả thực hiện đối với động vật tại vùng.

- Sát trùng tiêu độc, tiêm phòng, khai báo chăn nuôi,.....

3. Biện pháp và kết quả kiểm soát tác nhân gây bệnh đối với con người, phương tiện, nước thải, chất thải trong chăn nuôi.

a, Khai báo, chẩn đoán, điều tra dịch bệnh:

- Chủ vật nuôi, người hành nghề thú y và người dân khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu bất thường phải báo ngay cho thú y viên, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y gần nhất.

- Nhân viên thú y xã có trách nhiệm báo cáo dịch bệnh động vật cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo dịch bệnh động vật cho Cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y cấp tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp xã khi nhận được thông báo có động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm có trách nhiệm thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật.

b, Xử lý ổ bệnh truyền nhiễm khi chưa công bố dịch:

- Phát hiện ổ dịch, nhanh chóng khoanh vùng, xác định được tác nhân gây bệnh và xử lý triệt để không để dịch lây lan rộng.

- Chủ tịch UBND cấp xã thành lập đoàn công tác, lập biên bản và ban hành quyết định tiêu hủy. Thành phần đoàn gồm đại diện lãnh đạo địa phương, các đoàn thể, ấp/khu phố; cán bộ chuyên môn thú y, đại diện phòng Kinh tế; nhân viên thú y cấp xã. Tiến hành tiêu hủy đúng quy định tại địa điểm đã được xác định.

- Tiêm phòng khẩn cấp (đối với bệnh có vắc xin) cho gia súc, gia cầm khỏe mạnh tại các ấp có dịch; đồng thời tiêm phòng bao vây ổ dịch theo hướng từ ngoài vào trong đối với vật nuôi miễn cảm với bệnh tại các ấp chưa có dịch trong cùng xã và các xã tiếp giáp xung quanh xã có dịch.

- Vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi, nơi tiêu hủy, dụng cụ chăn nuôi, giết mổ, phương tiện vận chuyển và các khu vực khác trong ấp, xã có ổ dịch.

- Tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh; tổ chức kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào ổ dịch.

c, Xử lý khi phải công bố dịch: xác định giới hạn vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm; đặt biển báo, chốt kiểm soát, hướng dẫn việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua vùng có dịch.

- Đối với vùng dịch:

+ Cấm người không có nhiệm vụ vào nơi có động vật mắc bệnh hoặc chết; hạn chế người ra vào vùng có dịch;

+ Cấm giết mổ, lưu thông động vật, sản phẩm động vật miễn cảm với bệnh trong

vùng có dịch, trừ trường hợp được phép vận chuyển theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

+ Khẩn cấp phòng hoặc áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc bệnh trong vùng có dịch;

+ Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi, nơi chăn thả động vật mắc bệnh, phương tiện, dụng cụ dùng trong chăn nuôi, chất thải theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

+ Xử lý vật nuôi mắc bệnh, chết (Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn).

- Đối với vùng bị uy hiếp:

+ Tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

+ Kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật vật mắc bệnh.

+ Tiêm phòng vắc xin và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật mắc bệnh.

- Đối với vùng đệm: kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật; theo dõi, giám sát động vật mắc bệnh.

* Nước thải, chất thải trong chăn nuôi: thực hiện theo quy định của luật chăn nuôi, luật thú y và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN và MT quy định chi tiết thi hành một số điều của luật bảo vệ môi trường.

4. Kết quả điều tra truy xuất nguồn bệnh xuất hiện tại vùng. (nếu xảy ra dịch bệnh)

Từ năm 202.. đến nay trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh những bệnh đăng ký công nhận an toàn dịch bệnh (Cúm gia cầm và Newcastle).

5. Kết quả thực hiện báo cáo dịch bệnh.

Đính kèm báo cáo kết thúc ổ dịch sau 21 ngày khi con vật cuối cùng chết, tiêu hủy.

Ghi chú: Kết quả xét nghiệm, biên bản và báo cáo kết quả xử lý dịch bệnh trong trường hợp có kết quả dương tính với tác nhân gây bệnh - cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại vùng.